

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 230/2024/HS-ST

Ngày : 31/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ M

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Tiến

2. Bà Phạm Thị Lan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Ngọc Lữ - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Xuân Chiến - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 258/2024/TLST- HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 315/2024/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 12 năm 2024 và đối với các bị cáo:

1/LÊ QUANG D; sinh năm: 2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Đường T, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn D1, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 09/8/2024 (Có mặt)

2/TRẦN PHẠM CÔNG M; sinh năm: 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Đường L, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên giữ xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Công L1, sinh năm 1969 và bà Phạm Bích D2, sinh năm 1968; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 17/12/2023 (Có mặt)

3/NGUYỄN THANH BẢO H11; sinh năm: 2001 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký thường trú: Đường P, phường G, quận H, Thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Đường N, phường Q, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh D3, sinh năm 1961 (chết) và bà Nguyễn

Thị Thanh P1, sinh năm 1962; Chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 17/12/2023 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút sáng ngày 17/12/2023, Đội Cảnh sát điều tra về ma túy phối hợp Công an Phường A, quận Tân Bình kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Trần Phạm Công M và Nguyễn Thanh Bảo H1 có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại phòng 301, khách sạn Z, đường X, Phường A, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Thu giữ các công cụ sử dụng ma túy gồm vỏ giấy cuộn thuốc lá, cối xay bằng kim loại và quẹt ga.

Trần Phạm Công M và Nguyễn Thanh Bảo H1 thừa nhận có hành vi sử dụng cần sa tại phòng 301, khách sạn Z, đường X, Phường A, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 17/12/2023 và khai nhận: Trần Phạm Công M và Nguyễn Thanh Bảo H1 quen nhau từ năm 2018. Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, M sử dụng điện thoại số thuê bao 0703079998 liên lạc số thuê bao 0908558157 của H1 hẹn đi uống nước tại trung tâm Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, H1 rủ M hút cần sa và M đồng ý tham gia. H1 liên lạc đến số thuê bao 0938817297 của một người tên D để hỏi mua ma túy (cần sa), D hẹn H1 đến cổng Công viên U trên đường O để giao dịch ma túy. Khi M điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade màu vàng đen biển số 59H1 - 315.46 đến trước cổng Công viên U, H1 ngồi trên xe của M thì nam thanh niên điều khiển xe gắn máy (không rõ nhãn hiệu và biển kiểm soát) chạy đến, đưa H1 01 gói nylon chứa cành, hoa, lá cây khô (là cần sa, khoảng 01 gam) và H1 trả 180.000 đồng tiền mặt cho nam thanh niên trên rồi cất giữ gói nylon chứa cành, hoa, lá, cành cây khô (cần sa) vào áo khoác màu trắng của H1. Sau đó, M và H1 đi tìm nơi sử dụng ma túy.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, M điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade màu vàng đen biển số 59H1 - 315.46 chở H1 đến thuê phòng 301 khách sạn Z, đường X, Phường A, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng ma túy (cần sa). M trực tiếp đến gặp lễ tân, thuê phòng 301 và đưa Căn cước công dân mang tên Trần Phạm Công M, trả tiền thuê phòng là 250.000 đồng rồi cùng H1 đi vào phòng 301. Khi vào phòng 301, M và H1 quan hệ tình dục đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, H1 lấy 01 gói nylon chứa cành, hoa, lá, cây khô là cần sa từ trong áo khoác màu trắng của H1 đưa cho M. M lấy vỏ giấy quần thuốc và bật lửa, cối xay kim loại từ trong túi xách đeo chéo màu đen của M xay nhuyễn cành, hoa, lá, cây khô (là cần sa) rồi dùng vỏ giấy quần cần sa thành điều thuốc và dùng bật lửa châm đốt để M và H1 cùng nhau sử dụng chung. M hút trước rồi đến lượt H1 hút. Sau đó, M tiếp tục lấy giấy quần số cần sa còn lại và sử dụng hết.

Ngoài ra, bản thân M sử dụng cần sa vào tháng 01/2023 được khoảng 04 lần tại nhà và đến lần thứ 5 sử dụng chung với H1 thì bị Cơ quan Công an bắt; còn H1 sử dụng ma túy khoảng 02 lần tại nhà và đến lần thứ 3 sử dụng chung với M thì bị Công an bắt. Vỏ cuộn giấy thì M mua tại tiệm thuốc lá nằm trên đường C (không

rõ địa chỉ), bật lửa thì M mang từ nhà và cối xay bằng kim loại thì M mua tại cửa hàng nằm gần ngã tư Y (không rõ địa chỉ) còn cần sa là của H1 mua với giá tiền 180.000 đồng từ Lê Quang D.

Lê Quang D khai nhận, thông qua bạn bè xã hội D biết địa điểm bán ma túy loại cần sa ở trong hẻm nhỏ trên đường V (không rõ địa chỉ) nên D nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời. D điều khiển xe gắn máy Honda Vario màu xanh đen mang biển số 59P3 – 253.88 (mượn xe của mẹ là bà Lê Thị Tuyết H) đến địa điểm trên để mua 10 gam cần sa từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá tiền 800.000 đồng bằng hình thức trả tiền mặt. Sau đó, D mang về nhà và thông qua mạng xã hội Facebook để bán 01 gam cần sa với giá tiền 230.000 đồng, D hưởng lợi bất chính số tiền 150.000 đồng. Tổng cộng D đã mua khoảng 10 lần, mỗi lần 10 gam (tương đương số tiền 8.000.000 đồng). D đã bán 23.000.000 đồng, hưởng lợi bất chính số tiền 15.000.000 đồng, số tiền này D đã tiêu xài hết. D là người trực tiếp giao cần sa và nhận tiền mặt hoặc chuyển khoản từ khách mua cần sa.

Trong đó, Lê Quang D có hành vi bán cần sa tổng cộng 03 lần cho Nguyễn Thanh Bảo H1. Lần thứ nhất vào tháng 06/2023 và lần thứ hai vào tháng 7/2023 trên đường K (không rõ địa chỉ), H1 đã chuyển khoản trả 490.000 đồng tiền mua 02 gam cần sa vào tài khoản số 860938817297, ngân hàng Techcombank của Lê Quang D vào ngày 14/12/2023. Lần thứ 3 vào ngày 16/12/2023 trước Công viên U. Còn những lần khác người mua trả tiền mặt thì D không nhớ.

Qua test ma túy, Trần Phạm Công M, Nguyễn Thanh Bảo H1, Lê Quang D đều có kết quả dương tính với THC (cần sa).

Vật chứng:

Thu giữ của Trần Phạm Công M:

- 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu vàng đen biển số 59H1 - 315.46, qua xác minh do chị Trần Thị Diễm T đứng tên đăng ký, chị T trình bày mua xe năm 2013 sử dụng đến năm 2023 thì bán lại cho người khác (không rõ lai lịch), đưa giấy đăng ký xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Trần Phạm Công M khai mua lại chiếc xe trên giá 19.000.000 đồng của cửa hàng xe máy cũ không nhớ địa chỉ, không xuất trình được giấy tờ mua bán.

- 01 túi đeo chéo màu đen có dòng chữ “ESSENHALS” bên trong có: 01 hộp kim loại kích thước 9x11cm, dày 1.5cm; bên trong chứa 05 gói nylon không chứa gì, 02 vỏ giấy thuốc lá hiệu RAW kích thước 8,8 x 3,5cm (đã qua sử dụng), 02 bật lửa, 01 hộp kim loại hình trụ đường kính 4x2cm.

- 01 điện thoại di động REALME C15 màu xanh dương (mặt khẩu 010201) (đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy).

Thu giữ của Nguyễn Thanh Bảo H1:

- 01 túi xách màu trắng, bên trong có 01 cối xay bằng kim loại hình trụ đường kính 5x3cm.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64G màu đen, có số IMEI: 356773083135881 và simcard có số thuê bao 0908558157. Qua kiểm tra, trong

danh bạ có lưu số thuê bao 0938817297 tên D; trong tài khoản số 15612647 - Ngân hàng ACB (chủ tài khoản Nguyễn Thanh Bảo H1) chuyển 490.000 đồng đến tài khoản số 860938817297 - Ngân hàng Techcombank (chủ tài khoản LE QUANG D) vào lúc 21:08 vào ngày 14/12/2023 (là số tiền trả mua cần sa của D vào tháng 06 - tháng 07/2023).

Thu giữ của Lê Quang D

- 01 cối xay bằng kim loại.
- 05 gói nylon không chứa gì; 35 gói nylon màu xanh không chứa gì.
- 01 đĩa DVD (ghi hình có âm thanh), 01 USB (camera khách sạn G9), lưu kèm hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 247/CT -VKSTB ngày 13 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lê Quang D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Trần Phạm Công M và Nguyễn Thanh Bảo H1 về tội và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Quang D từ 07 đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Trần Phạm Công M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Bảo H1 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận, không bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Lê Quang D, Trần Phạm Công M, Nguyễn Thanh Bảo H1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Lê Quang D đã có hành vi bán cần sa cho Nguyễn Thanh Bảo H1 03 lần, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “phạm tội 2 lần trở lên” tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Phạm Công M và Nguyễn Thanh Bảo H1 rủ nhau mua cần sa, thuê địa điểm là phòng khách sạn, chuẩn bị dụng cụ để cùng nhau sử dụng ma túy đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì tham lam, tư lợi, thoả mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho các bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét nhân thân các bị cáo chưa tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64G màu đen, có số IMEI: 356773083135881 và simcard có số thuê bao 0908558157; 01 điện thoại di động REALME C15 màu xanh dương các bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 túi đeo chéo màu đen có dòng chữ “ESSENHALS” bên trong có: 01 hộp kim loại kích thước 9x11cm, dày 1.5cm; bên trong chứa 05 gói nylon không chứa gì, 02 vỏ giấy thuốc lá hiệu RAW kích thước 8,8 x 3,5cm, 02 bật lửa, 01 hộp kim loại hình trụ đường kính 4x2cm, 01 túi xách màu trắng, bên trong có 01 cối xay bằng kim loại hình trụ đường kính 5x3cm, 01 cối xay bằng kim loại; 05 gói nylon không chứa gì; 35 gói nylon màu xanh không chứa gì, là vật dụng cá nhân

không có giá trị và dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy Honda Airblade màu vàng đen biển số 59H1- 315.46, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp nên cần giao cho Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. Sau 01 năm nếu không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 đĩa DVD (ghi hình có âm thanh), 01 USB (camera khách sạn Z) tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[5] Về hình phạt bổ sung: áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Quang D.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Quang D.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Phạm Công M, Nguyễn Thanh Bảo H1.

- Căn cứ Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Quang D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố các bị cáo Trần Phạm Công M và Nguyễn Thanh Bảo H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Lê Quang D 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2024.

Xử phạt bị cáo: Trần Phạm Công M 03 (Ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh Bảo H1 03 (Ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023.

[2] Về hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Lê Quang D 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

[3] Tịch thu và tiêu hủy: 01 túi đeo chéo màu đen có dòng chữ “ESSENHALS; 01 hộp kim loại kích thước 9x11cm, dày 1.5cm; 05 gói nylon không chứa gì; 02 vỏ giấy thuốc lá hiệu RAW kích thước 8,8 x 3,5cm; 02 bật lửa; 01 hộp kim loại hình trụ đường kính 4x2cm; 01 túi xách màu trắng; 01 cối xay bằng kim loại hình trụ đường kính 5x3cm; 01 cối xay bằng kim loại; 05 gói nylon không chứa gì; 35 gói nylon màu xanh không chứa gì.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động REALME C15 màu xanh dương, số IMEI: 863373052846117-863373052846109; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64G màu đen, số IMEI: 356773083135881.

- Giao 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade màu vàng đen biển số 59H1 - 315.46, số khung: RLHJF4609DY511120, số máy: JF46E - 4020533 cho Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. Sau 01 năm nếu không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD (ghi hình có âm thanh), 01 USB (camera khách sạn Z).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 47/BB/2025 ngày 30/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).

[4] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Ngọc Tâm